

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI
Số: 09/1999/TT-
BLĐTBXH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 1999

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 85/1998/NĐ-CP ngày 20/10/1998 của Chính phủ về tuyển chọn, sử dụng và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam

Sau khi tham khảo ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan và Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 85/1998/NĐ-CP ngày 20-10-1998 của Chính phủ về tuyển chọn, sử dụng và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam như sau:

I- ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Thông tư này được áp dụng đối với người lao động Việt Nam, tổ chức cung ứng lao động và tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam theo quy định tại Nghị định số 85/1998/NĐ-CP ngày 20-10-1998 của Chính phủ về tuyển chọn, sử dụng và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

Thông tư này không áp dụng đối với cán bộ, công chức Việt Nam làm việc theo chế độ biệt phái trong các văn phòng, dự án do nước ngoài tài trợ hoặc đại diện của phía Việt Nam là một bên đối tác trong các văn phòng dự án đầu tư nước ngoài.

II- TUYỂN CHỌN, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ NGƯỜI LAO ĐỘNG VIỆT NAM LÀM VIỆC CHO TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

- Người lao động Việt Nam xin làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam phải làm đơn xin việc làm (theo mẫu số 1 kèm theo Thông tư này).
- Tiếp nhận và trả hồ sơ xin việc làm của người lao động:

Tổ chức cung ứng lao động khi nhận hồ sơ xin việc làm của người lao động phải vào sổ theo dõi và có giấy biên nhận trao cho người lao động. Trong giấy biên nhận phải ghi rõ: ngày tháng năm nhận hồ sơ, hồ sơ bao gồm những gì, thời hạn tuyển. Khi Tổ chức cung ứng lao động chưa giới thiệu người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam, mà người lao động yêu cầu lấy lại hồ sơ xin việc làm thì Tổ chức cung ứng lao động phải trả hồ sơ xin việc làm cho người lao động và thu lại giấy biên nhận.

3. Hợp đồng cung ứng lao động được giao kết giữa một bên là Tổ chức cung ứng lao động với một bên là tổ chức, cá nhân nước ngoài có nhu cầu sử dụng lao động Việt Nam theo mẫu số 2 kèm theo Thông tư này.

4. Hợp đồng lao động:

a) Hợp đồng lao động được giao kết trực tiếp giữa người lao động Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam bằng bản hợp đồng lao động được in bằng hai thứ tiếng Việt, Anh do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phát hành theo Quyết định số 207/LĐTB-XH ngày 2/4/1993 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Hợp đồng lao động được làm thành hai bản, mỗi bên giữ một bản và có giá trị ngang nhau.

Trong mọi trường hợp, hợp đồng lao động không được trái với hợp đồng cung ứng lao động. Hợp đồng lao động chỉ được giao kết khi người lao động Việt Nam đã được phổ biến nội dung hợp đồng cung ứng lao động đã được giao kết và có sự giới thiệu của Tổ chức cung ứng lao động.

b) Chậm nhất sau 05 ngày (năm ngày) kể từ ngày giao kết hợp đồng lao động, người lao động Việt Nam phải chuyển cho Tổ chức cung ứng lao động đã giới thiệu mình bản sao (sao y bản chính) hợp đồng lao động đã giao kết có xác nhận của người sử dụng lao động.

5. Quy định việc báo cáo định kỳ:

a) Tổ chức cung ứng lao động thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm báo cáo với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội (theo mẫu số 3 kèm theo Thông tư này) về tình hình tuyển chọn, đào tạo, cung ứng lao